

鵝口瘡的照護-越南語

Chăm sóc miệng

一、什麼是鵝口瘡 **thế nào là chứng nấm miệng :**

鵝口瘡 (Oral thrush) 為嬰幼兒常見的口腔內病症，約影響 2%到 5%的新生兒，並且多發於六個月內的嬰兒 (出生四週大為尖峰期)。最常見是由白色念珠菌 (Candida albicans) 在口腔黏膜表面感染所引起。白色念珠菌可存在於皮膚、腸胃道和生殖泌尿道，許多新生兒鵝口瘡念珠菌的來源是媽媽的產道原本就有念珠菌的感染，寶寶在通過產道時，就被傳染了，然而剛生下來的寶寶不會馬上就表現出症狀，而是在出生後二到四週才開始有嘴破的情形。由於白色念珠菌在皮膚算是正常菌叢，因此若媽媽餵母乳時沒有仔細清潔乳頭、手部，也可能把念珠菌傳染給寶寶，奶嘴或奶瓶若消毒不乾淨也可能會傳染。

Chứng nấm miệng (Oral thrush) là bệnh thường gặp ở trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, tỷ lệ trẻ mắc phải từ 2% đến 5%, thường xuyên gặp ở trẻ 6 tháng tuổi (tỷ lệ nhiều nhất là ở 4 tuần đầu sau sinh). Hầu hết là tình trạng nhiễm nấm Candida albicans phát triển vượt mức ở niêm mạc miệng. Nấm Candida albicans có thể ở trên da, đường tiêu hóa, đường tiết niệu, nhiều trẻ sơ sinh bị mắc bệnh từ người mẹ trong quá trình sinh nở, tuy nhiên trẻ không có các triệu chứng bệnh ngay, chỉ sau 2-4 tuần miệng của trẻ bắt đầu bị nấm miệng. Nấm Candida albicans trên da được coi như là vi khuẩn bình thường không có hại, nhưng trong quá trình cho con bú người mẹ không vệ sinh sạch núm vú, tay, núm vú giả, bình sữa không được khử trùng sạch cũng có thể truyền bệnh cho bé.

三、鵝口瘡的症狀 **triệu chứng bệnh :**

患鵝口瘡的嬰幼兒，他們的口腔內、臉頰內側和舌頭上，都可看到白色、豆腐乳樣的大小顆粒。這些顆粒看起來也像奶渣，用力強行擦掉可能會出血。

Trẻ nhỏ bị mắc bệnh, bên trong miệng, lưỡi, vòm họng đều có thể nhìn thấy màu trắng, kích cỡ như hạt đậu. Những hạt này nhìn như cặn sữa, chảy máu nếu nơi nhiễm bị cọ xát.

四、鵝口瘡的治療 **điều trị bệnh :**

大多數都是輕微且局部的感染，可先給予局部的抗黴菌藥物，藥物治療時間至少要持續一週以上，或當白色斑塊消失後，至少再塗抹三天才算徹底的治療。

Đa số nhiễm khuẩn nhẹ, đầu tiên có thể sử dụng thuốc kháng nấm, thời gian điều trị, thường ít nhất 1 tuần trở lên, hoặc cho đến khi các đốm trắng biến mất, sau đó theo dõi ít nhất 3 ngày để điều trị triệt để.

念珠菌感染的媽媽，餵奶時乳頭會感到異常疼痛，覺得灼熱、癢，乳頭呈粉紅色。因此母親所穿的胸罩，不妨用熱水清洗浸泡，加醋或小蘇打粉清洗，乳墊勤更換，避免使用塑膠成分的乳墊。文獻指出媽媽多吃優酪乳、蔓越梅、大蒜製品及避免甜食，可減少念珠菌滋生。除了寶寶需接受抗黴菌藥物的治療，媽媽也要接受治療，以避免互相及反覆感染的機會。

Người mẹ bị nhiễm bệnh, núm vú thường bị đau nứt, ngứa, có màu đỏ bất thường. Vì vậy người mẹ cần thường xuyên vệ sinh áo lót bằng cách ngâm giặt bằng nước nóng, giấm hoặc bột baking soda, thay núm vú, tránh sử dụng các áo lót ngực có thành phần nhựa. Ngoài ra các bé được điều trị bệnh bằng thuốc kháng nấm, người mẹ cũng cần được điều trị cùng để tránh lây nhiễm và nhiễm bệnh lại.

五、鵝口瘡的照顧 cách chăm sóc miệng :

日常生活也可以透過一些方法，減少寶寶鵝口瘡的發生。

Một số biện pháp để giảm tỷ lệ mắc bệnh cho trẻ nhỏ

★餵奶前先以肥皂徹底洗淨雙手。Vệ sinh tay thật sạch bằng xà phòng trước khi cho trẻ bú.

★奶嘴、奶瓶、奶嘴刷定期更換且清潔後煮沸 20 分鐘以上後保持乾燥。Núm vú, bình sữa, núm vú cần phải thay đổi thường xuyên, khử trùng trong nước nóng 20 phút, để khô ráo trước khi cho trẻ dùng.

★儘量避免使用安撫奶嘴。Cố gắng tránh sử dụng núm vú giả

★寶寶的玩具應該定時清洗，清潔時，可浸泡攝氏 55 度之清水至少 10 分鐘。

Đồ chơi của trẻ nên thường xuyên làm sạch, khử trùng, ngâm trong nước nóng 55 độ ít nhất 10 phút.

★每次餵奶後可給予餵一、兩口開水，幫寶寶清除口腔內所殘留的奶渣或用紗布巾沾溫開水在寶寶口腔中輕輕來回擦拭。Sau mỗi lần ăn, có thể cho trẻ uống 1,2 ngụm nước đun sôi, giúp trẻ làm sạch vệ sinh cặn sữa trong miệng bằng khăn mềm, dùng nước ấm lau nhẹ nhàng vòm miệng, lưỡi của bé.

★鵝口瘡處理步驟 các bước đi ề u trị bệnh

1. 先至藥局購買消毒過紗布(約 3x3 公分)

đầu tiên đến hiệu thuốc mua gạc tiệt trùng (kích cỡ 3x3 cm)

2. 手先洗乾淨，紗布包住 2, 3 指頭，沾煮過開水清洗嘴巴

Khử trùng tay thật sạch, quấn gạc quấn ngón tay thứ 2 hoặc 3, lau nhẹ nhàng miệng bằng nước ấm.

3. 洗完後將紗布丟棄, 並重新用香皂清洗手部
Sau khi vệ sinh miệng xong, bỏ gạc đi, sau đó rửa tay bằng xà phòng.
4. 用 2, 3 指頭沾藥粉塗抹嘴巴
Dùng ngón tay thứ 2 hoặc 3 bôi thuốc kháng nấm vào miệng
5. 一次一包, 一天 3 次, 連續使用 4 天
Một gói mỗi lần, 3 lần một ngày, 4 ngày liên tiếp
6. 4 天後, 將奶嘴, 奶瓶, 奶瓶刷更換
Mỗi lần một gói, ngày 3 lần, sử dụng liên tiếp 4 ngày.
7. 7 天藥使用完畢 (依醫師指示)
sử dụng thuốc trong 7 ngày là kết thúc (theo chỉ dẫn của bác sĩ)

參考資料

臺大兒童醫院主編(2015)·實用兒科學(二版)·新北市:金名。

蔡宛婷、林子榮、江伯倫(2010)·小兒科病例討論-鵝口瘡·(Oral Thrush)·當代醫學, 37(3)·P164-165。

衛生福利部國民健康署孕產婦關懷諮詢

<http://mammy.hpa.gov.tw/kbcontent.asp?cid=370>

台灣母乳協會

http://www.breastfeeding.org.tw/tutorial/tutorial_detail.php?id=106

若您想對以上的內容進一步了解, 請洽諮詢電話: 嬰兒室 2756000 轉 4501、4502

40 病房分機 4001、4002


兒科加護病房分機 4505、4506

Nếu bạn muốn hiểu rõ hơn về nội dung trên xin gọi số điện thoại tư vấn 05-2756000 chuyên:

兒科加護病房分機 máy lẻ khoa nhi 4505、4506

嬰兒室分機 máy lẻ phòng trẻ em 4501、4502

Chuyển sang 40 phần mở rộng phòng 4001, 4002

 天主教中華聖母修女會醫療財團法人天主教聖馬爾定醫院 關心您

2018 年 04 月修訂